

Ngày 31/12/2024	239,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.1%	-0.1%	-7.3%

2024	
ROE	27.0%
	+/- YoY ▼ 11.0%

Q4/24		
DT thuần	2,096	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 48.0 ▲ 2.3%	YoY ▲ 419 ▲ 25.0%

2024	
DT thuần	7,658
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1,003 ▲ 15.1%

Q4/24		
LN gộp	884	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 49.0 ▲ 5.8%	YoY ▲ 157 ▲ 21.5%

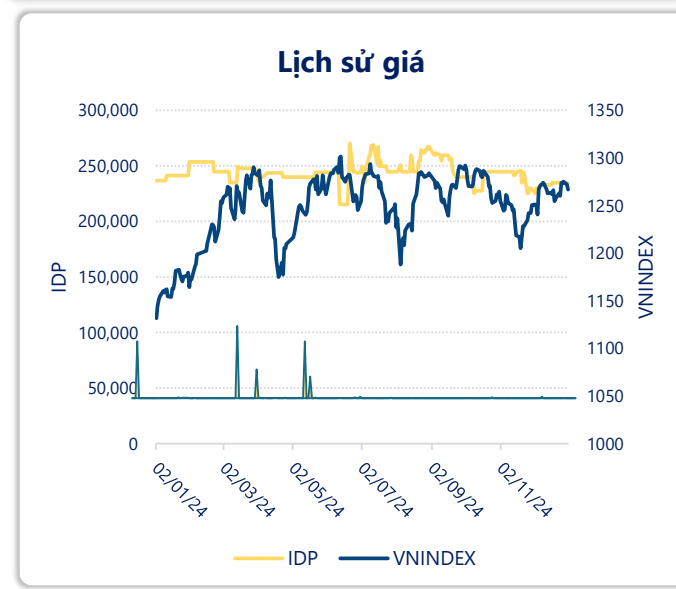
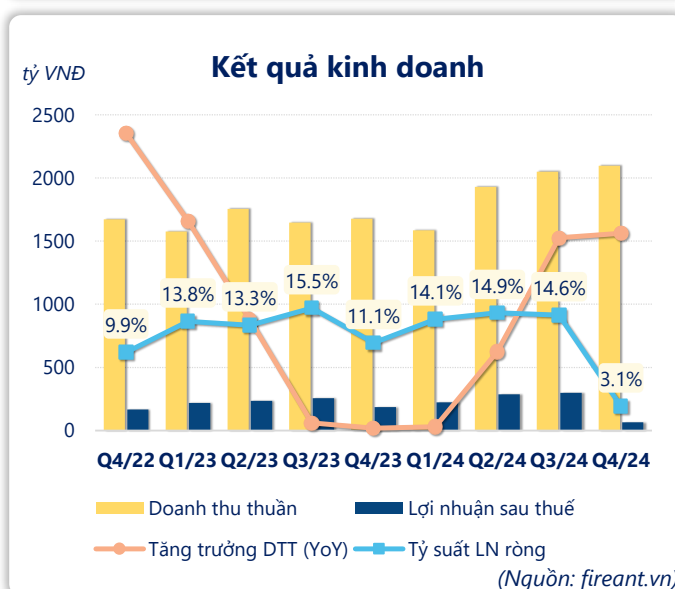
2024	
LN gộp	3,125
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 418 ▲ 15.5%

Q4/24		
LN thuần	75.6	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 299 ▼ 79.8%	YoY ▼ 202 ▼ 72.8%

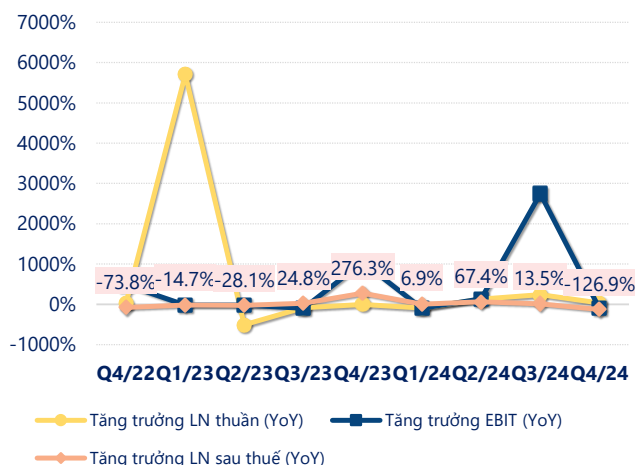
2024	
LN thuần	1,105
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 60.0 ▼ 5.2%

Q4/24		
LN sau thuế	64.5	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 236 ▼ 78.5%	YoY ▼ 122 ▼ 65.3%

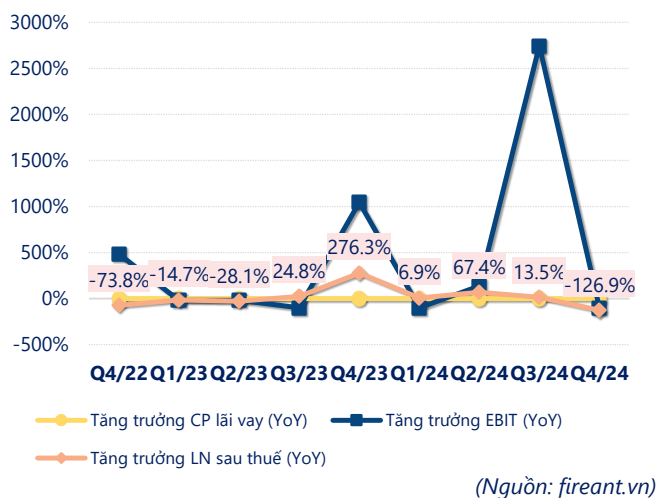
2024	
LN sau thuế	875
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 49.0 ▼ 5.3%



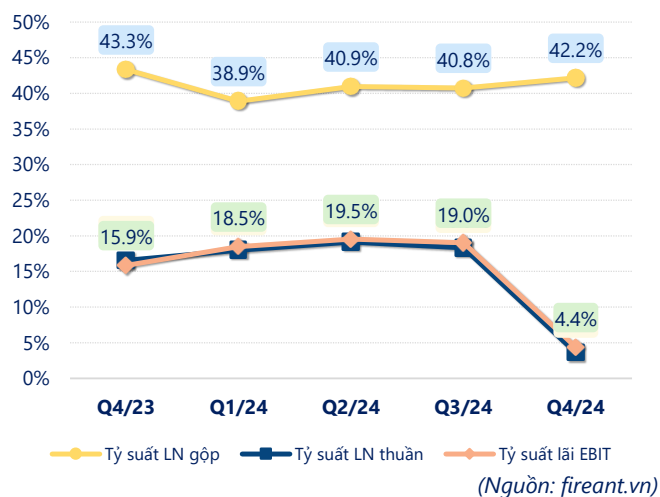
Tăng trưởng lợi nhuận



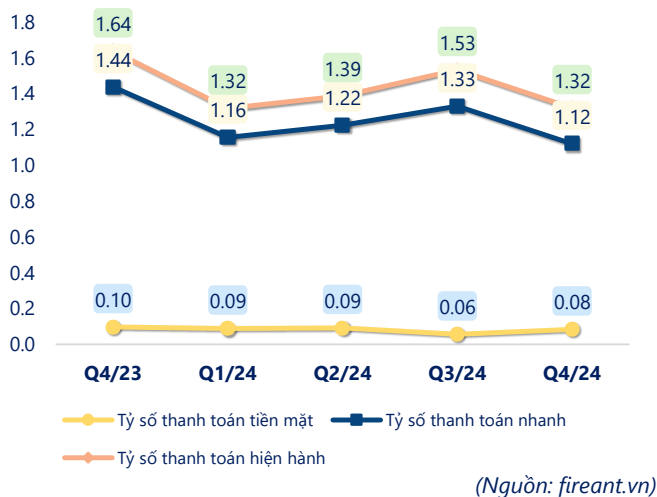
Tăng trưởng chi phí



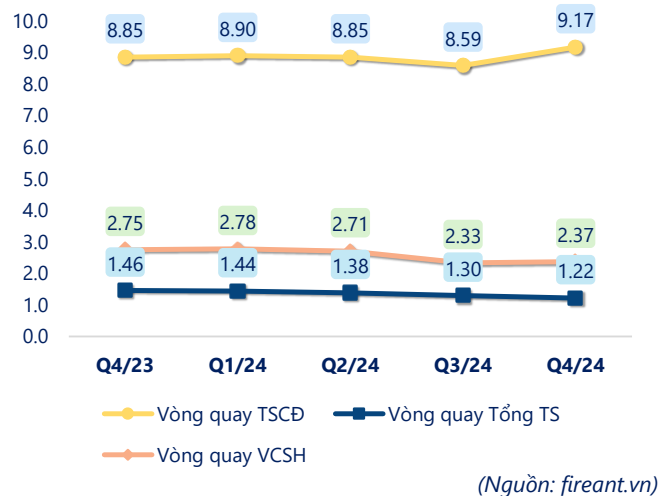
Tỷ suất lợi nhuận



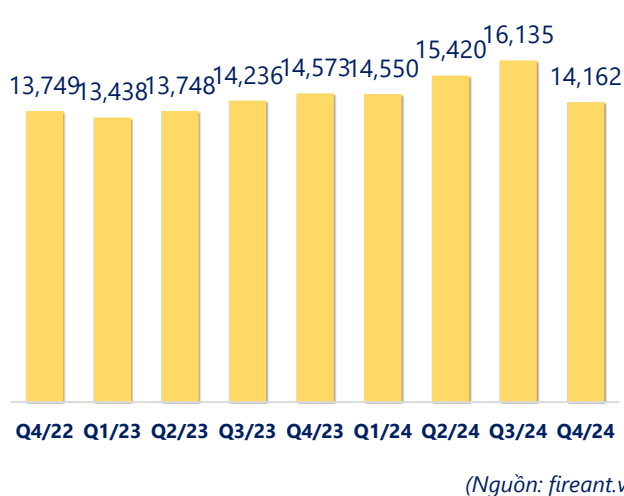
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,096	1,677	25.0%	7,658	6,655	15.1%
Giá vốn hàng bán	1,212	950	27.6%	4,533	3,948	14.8%
Lợi nhuận gộp	884	727	21.5%	3,125	2,707	15.5%
Doanh thu HĐTC	50.4	51.7	-2.6%	176	146	20.7%
Chi phí TC	12.4	5.52	125%	62.4	59.2	5.5%
Chi phí lãi vay	14.7	5.48	168%	42.8	43.6	-1.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	760	467	62.6%	1,884	1,451	29.9%
Chi phí QLDN	86.5	27.9	210%	250	177	40.8%
LN thuần từ HĐKD	75.6	278	-72.8%	1,105	1,165	-5.2%
Lợi nhuận khác	1.46	-17.3	108%	3.33	-13.0	126%
LN trước thuế	77.0	261	-70.5%	1,108	1,152	-3.8%
Lợi nhuận sau thuế	64.5	186	-65.3%	875	924	-5.3%
LNST của CĐ cty mẹ	64.5	186	-65.3%	875	924	-5.3%

(Nguồn: fireant.vn)

